

Số: / UBĐT-VP135

V/v chuẩn bị tham luận
tại Hội thảo.

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2019

Kính gửi:

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2019, Ủy ban Dân tộc tổ chức Hội thảo đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020, tổng kết 10 năm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2010 - 2020 và đề xuất khung Chương trình 135 giai đoạn 2021 - 2025 tại tỉnh Đắk Lắk vào ngày 24-25 tháng 7 năm 2019.

Ủy ban Dân tộc trân trọng đề nghị Quý cơ quan chuẩn bị tham luận và cử đại diện trình bày tại Hội thảo trong thời gian khoảng 15 phút. Nội dung tham luận tập trung vào đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020; đánh giá kết quả 10 năm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2010-2020; đề xuất nội dung, thiết kế khung Chương trình 135 giai đoạn 2021-2025 của địa phương, trong đó nhấn mạnh một trong các vấn đề như sau:

- Kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 tại địa phương; đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập trong quá trình quản lý, chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát thực hiện tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng của Chương trình 135 (*Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa*).

- Kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 tại địa phương; đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập trong quá trình quản lý, chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát thực hiện tiểu dự án hỗ trợ sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo của Chương trình 135 (*Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai*).

- Kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 tại địa phương; đánh giá những thuận lợi, khó khăn, bất cập trong quá trình quản lý, chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát thực hiện tiểu dự án nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở của Chương trình 135 (*Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh*).

- Mô hình quản lý hoạt động duy tu bảo dưỡng để đảm bảo hiệu quả sử dụng đối với các công trình hạ tầng sau đầu tư của Chương trình 135 tại địa phương (*Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình*).

- Đánh giá những thuận lợi, bất cập về cơ chế phân cấp đi đôi với phân quyền trong tổ chức thực hiện Chương trình 135 tại địa phương (*Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang*).

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong tổ chức huy động và lồng ghép các nguồn lực thực hiện Chương trình 135 tại địa phương (*Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi*).

- Đánh giá việc huy động nguồn lực cho Chương trình 135 đối với địa phương tự cân đối ngân sách (*Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh*).

- Vai trò của Ban Dân tộc trong tổ chức thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn các xã, thôn thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 (*Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk*).

- Những khó khăn, bất cập của địa phương trong việc hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi (*Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng*).

- Giải pháp, chính sách của địa phương để hỗ trợ phát triển ổn định, bền vững đối với các xã hoàn thành mục tiêu của Chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới (*Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau*).

- Kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo Chương trình 135 qua các giai đoạn.

- Kinh nghiệm trong kiểm tra, giám sát Chương trình 135 qua các giai đoạn.

Về hình thức, tham luận được thể hiện tối thiểu trong khoảng 6-8 trang, khổ giấy A4, cỡ chữ 14, cách dòng 1.5, phông chữ Times New Roman.

Tham luận của Quý cơ quan gửi về Ủy ban Dân tộc (qua Văn phòng Điều phối Chương trình 135) trước 10h ngày 17 tháng 7 năm 2019 (gửi kèm theo bản mềm về địa chỉ vanphongdieuphoi135@cema.gov.vn và nguyenthithuthuy@cema.gov.vn) để tổng hợp.

(*Chi tiết xin vui lòng liên hệ đ/c Nguyễn Thị Thu Thủy, Văn phòng Điều phối Chương trình 135, Ủy ban Dân tộc; điện thoại: 0982931903*)

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- TT,PCN Y Thông (để b/c);
- TT,PCN Lê Sơn Hải (để b/c);
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, VP135 (4b).

TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
KT. VỤ TRƯỞNG, CHÁNH VĂN PHÒNG 135
PHÓ VỤ TRƯỞNG, PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG 135

Đặng Tiến Hùng

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN GỬI CÔNG VĂN

(Kèm theo văn bản số /UBDT-VP35 ngày /7/2019 của Ủy ban Dân tộc)

1. Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa
2. Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai
3. Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh
4. Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình
5. Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang
6. Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi
7. Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh
8. Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk
9. Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng
10. Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau